

Ngày 03/08/2026



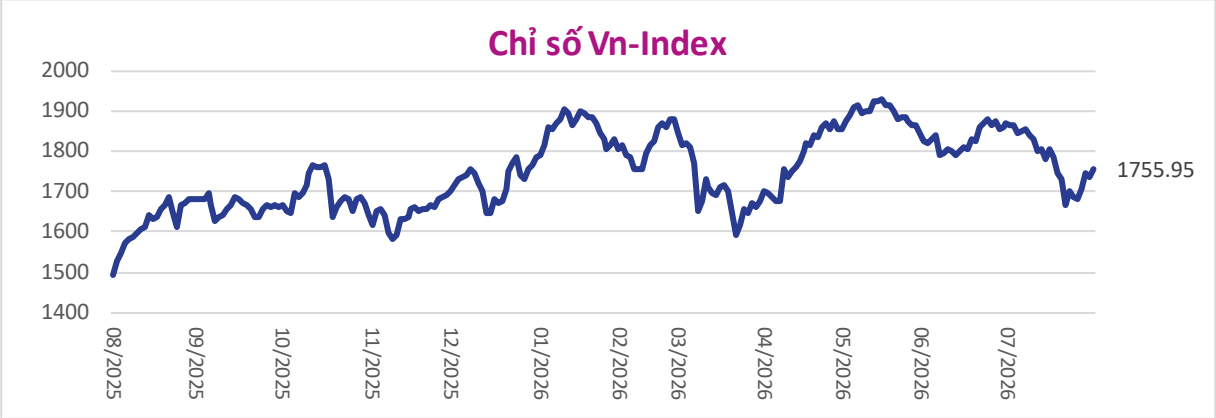
TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

GIỮA PHIÊN



Tổng quan thị trường

1755.95 20.17 1.16%

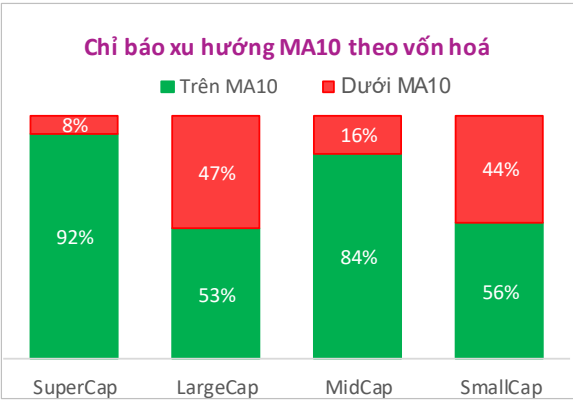


Phiên giao dịch sáng ngày 03/08/2026, chỉ số Vn-Index đang tăng điểm mạnh, và số lượng mã tăng giá không nhiều. So với phiên giao dịch ngày hôm trước, Vn-Index tăng 20,17 điểm, và đang vận động trên đường trung bình 10 ngày. Trong số các mã cổ phiếu trụ có vốn hoá lớn nhất trong Vn-Index, một số mã cổ phiếu đang có mức tăng giá mạnh là: VCB(+1,7%), BID(+1,7%), FPT(+5,4%), CTG(+2,8%), TCB(+1,9%), HPG(+3,2%), GAS(+2,0%), VPB(+2,0%), GVR(+2,5%), MBB(+4,0%).

Trong tháng 7/2026, khối ngoại tiếp tục đà bán ròng cổ phiếu với tổng giá trị là -11.547 tỷ đồng. Lũy kế từ đầu năm 2026 đến nay, khối ngoại đã bán ròng với tổng giá trị là -91.650 tỷ đồng. Trong phiên giao dịch sáng nay, khối ngoại đang mua ròng 573 tỷ đồng.

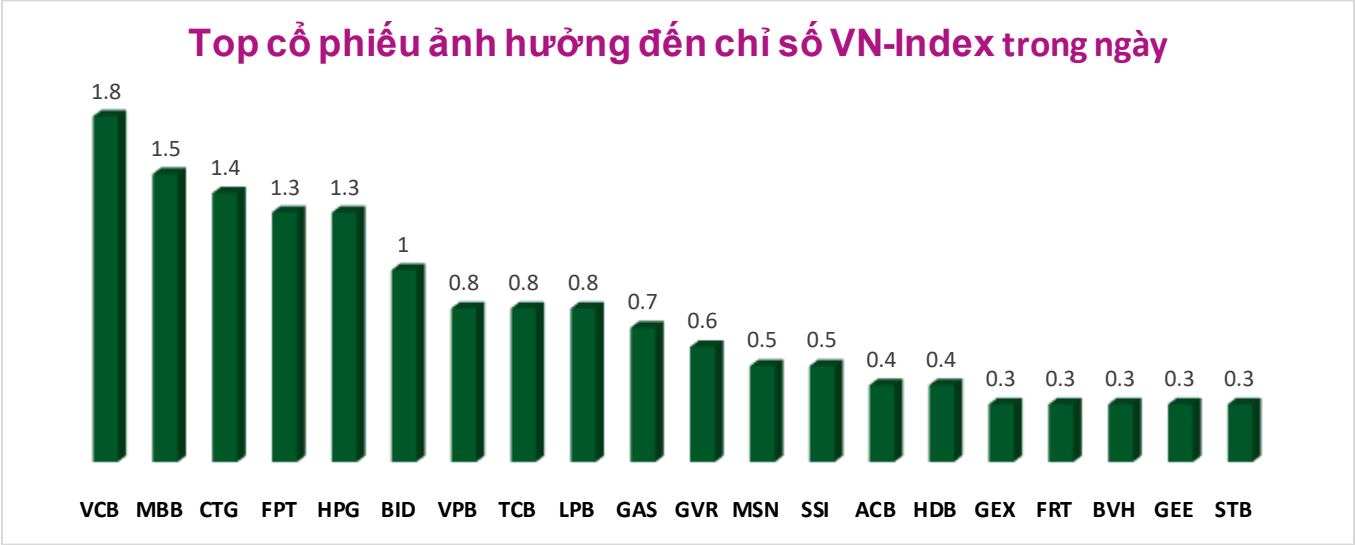
Chỉ báo xu hướng ngắn hạn

Chỉ báo xu hướng MA10 theo ngành		
Ngân hàng ↑	Bất động sản ↑	Chứng khoán ↑
Thép ↑	Phân bón ↑	Công nghệ ↑
Dầu khí ↓	Khu CN ↓	Thủy sản
Bảo hiểm ↑	Xây dựng	Cảng biển ↑
Mía đường ↓	Bán lẻ ↑	Dệt may ↑

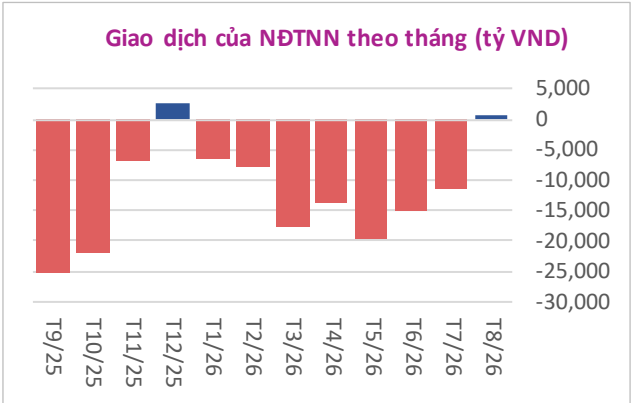
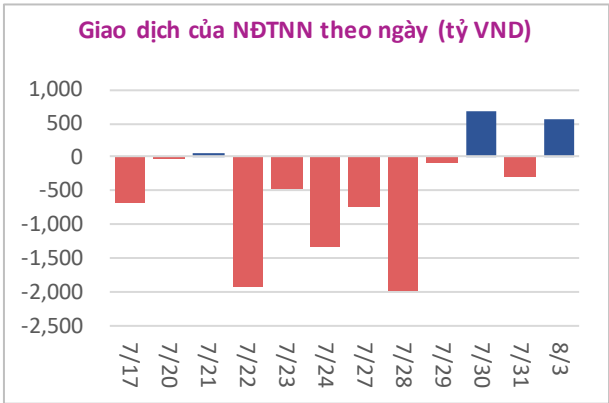


TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

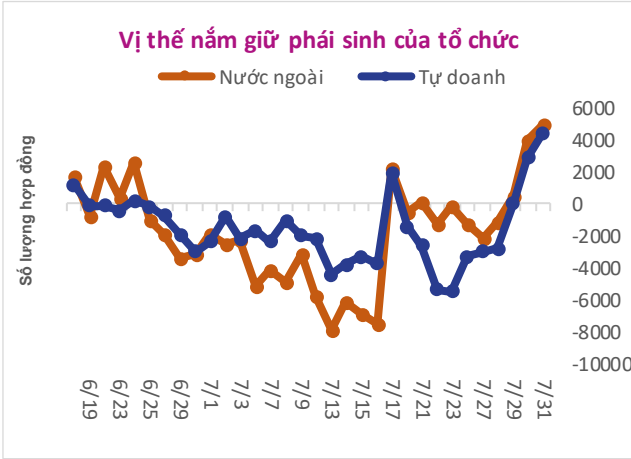
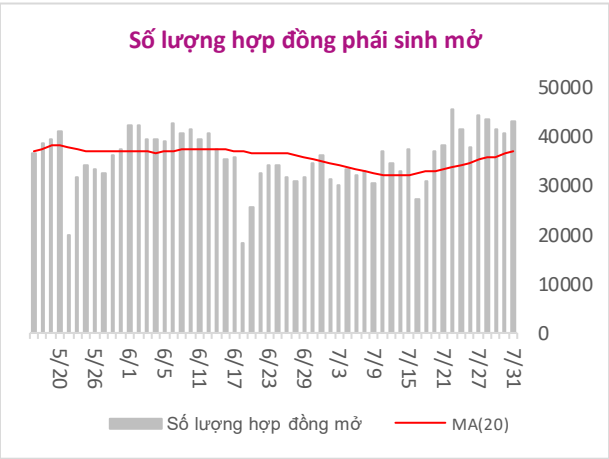
Nhóm dẫn dắt thị trường



Giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài



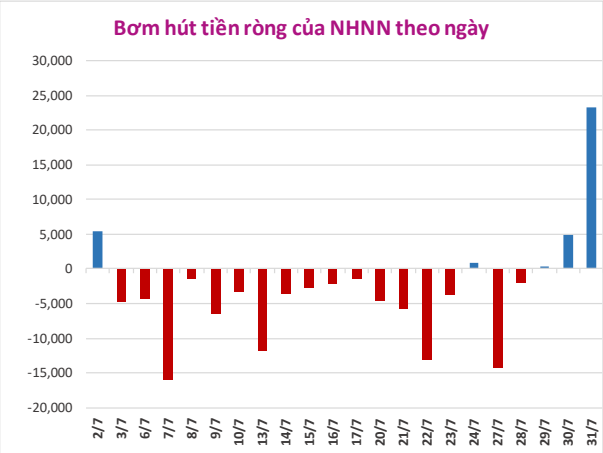
Thị trường phái sinh VN30



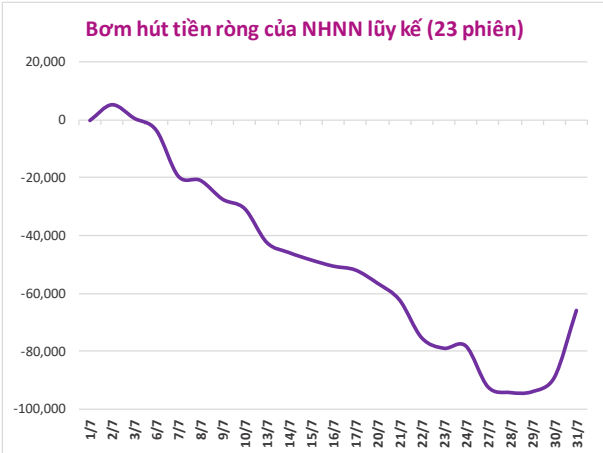
Ghi chú: số âm = hợp đồng short phái sinh

TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

Bơm hút tiền ròng của NHNN theo ngày



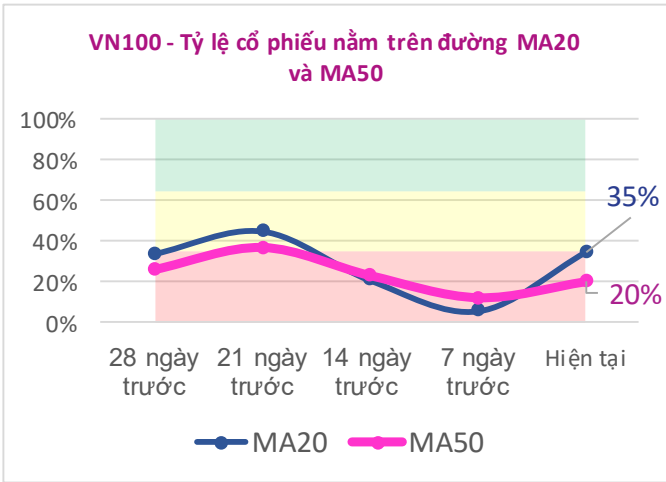
Bơm hút tiền ròng của NHNN lũy kế (23 phiên)



Các mã cổ phiếu ảnh hưởng đến VnIndex 5 ngày gần nhất

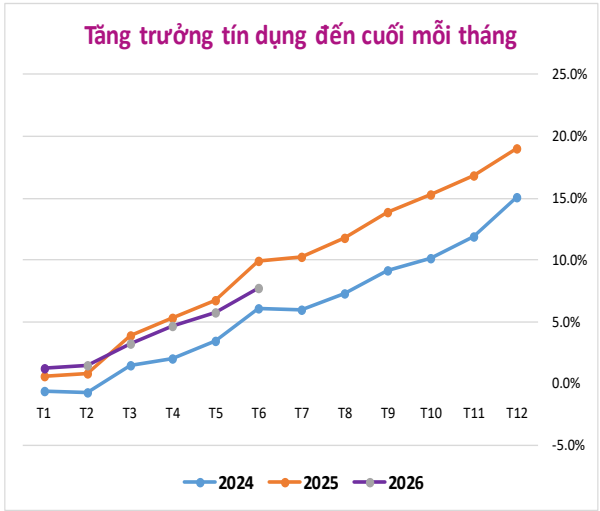
VHM (+15.0)	VCB (+11.2)	BID (+6.1)	CTG (+4.8)	HPG (+3.7)
FPT (+3.1)	MBB (+3.0)	MWG (+2.6)	TCB (+1.9)	GVR (+1.9)
VPL (+1.9)	VRE (+1.8)	BSR (+1.8)	GAS (+1.6)	SSI (+1.3)
VPB (+1.3)	MSN (+1.2)	VNM (+1.1)	VIC (+1.0)	GEX (+0.9)

Tỷ lệ cổ phiếu nằm trên đường MA20 và MA50

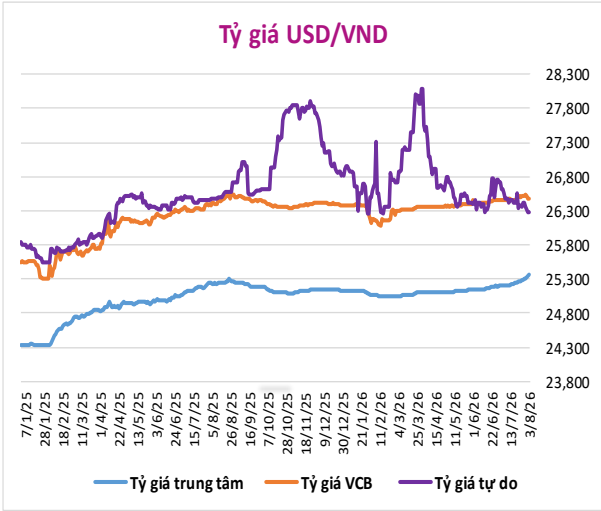


Tăng trưởng tín dụng và tỷ giá

Tăng trưởng tín dụng đến cuối mỗi tháng



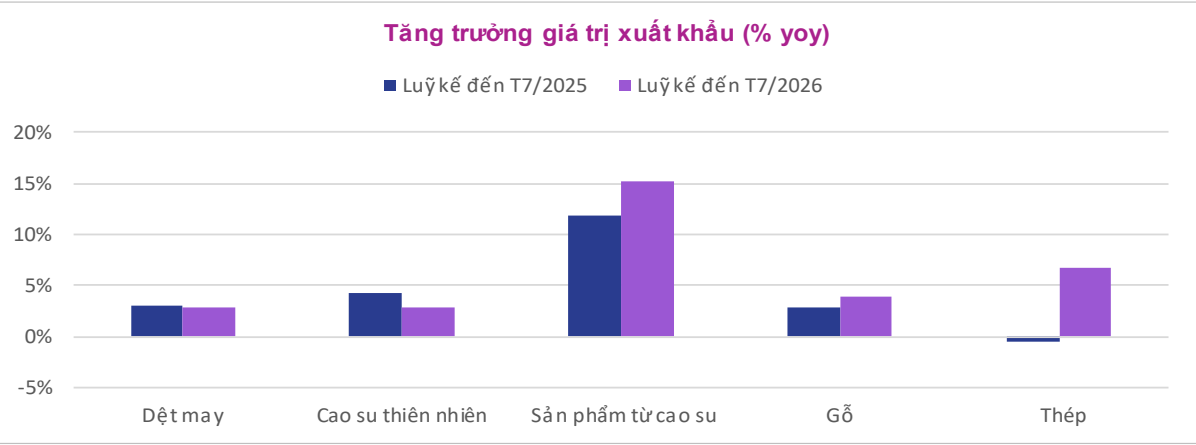
Tỷ giá USD/VND



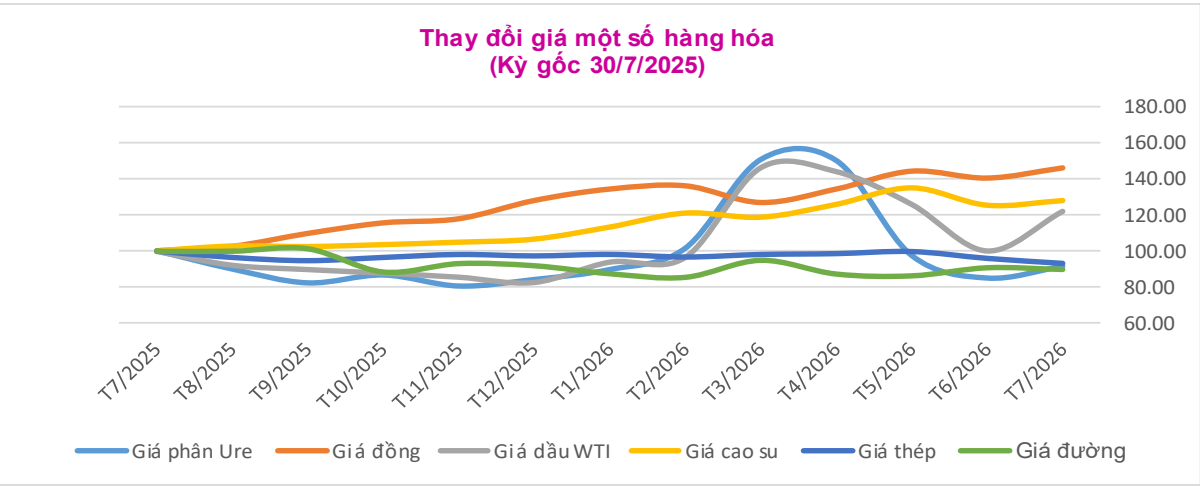
Chỉ tiêu vĩ mô Việt Nam

Chỉ tiêu	05/2026	06/2026	07/2026	Nhận xét
Chỉ số PMI	52.8	51.8	52.9	PMI duy trì tích cực trên 50 điểm, tháng 7 đạt mức cao nhất của năm tháng gần nhất
Sản xuất công nghiệp (YoY)	10.1%	12.7%	14.5%	Duy trì tăng trưởng tích cực và ổn định trong nhiều tháng liên tiếp; tháng 7 đạt cao nhất sáu tháng
Tổng mức bán lẻ hàng hoá (YoY)	11.8%	14.8%	14.5%	Duy trì tăng trưởng ổn định nhiều tháng liên tiếp; tháng 7 tiếp tục tăng trưởng trên 14%
Kim ngạch xuất khẩu (YoY)	18.0%	28.1%	25.5%	Tiếp tục duy trì tăng trưởng ở mức cao
Kim ngạch nhập khẩu (YoY)	33.8%	45.7%	41.7%	Duy trì tăng trưởng cao; tháng 7 tiếp tục trên 40%, nhưng nhập siêu tháng thứ tám liên tiếp
Tỷ lệ lạm phát (YoY)	5.6%	4.7%	4.5%	Lạm phát vẫn ở mức cao, nhưng tiếp tục có phần hạ nhiệt so với 4 tháng trước đó
Tỷ giá VCB USD/VND (MoM)	0.1%	0.3%	0.09%	Tỷ giá ít biến động nhiều tháng gần đây

Tăng trưởng xuất khẩu một số ngành hàng



Diễn biến giá một số loại hàng hoá



ĐIỂM TIN

TIN NỔI BẬT

Ông Trump: Đàm phán với Iran sắp bắt đầu: Tổng thống Mỹ Donald Trump ngày 2/8 tuyên bố vòng đàm phán mới giữa Mỹ và Iran sẽ chính thức bắt đầu vào chiều 3/8. Phát biểu trên chuyên cơ Không lực Một, ông Trump cho biết đã hủy bỏ cuộc tấn công quy mô lớn đã lên kế hoạch trước đó nhằm vào Iran sau khi nhận được đề nghị từ các đồng minh khu vực như Arab Saudi, UAE, Qatar và cả phía Iran. Nhà lãnh đạo Mỹ nhấn mạnh các cuộc tiếp xúc sẽ tập trung bảo đảm an toàn hàng hải tại eo biển Hormuz, tiến tới thỏa thuận về chương trình hạt nhân nhằm "phi hạt nhân hóa Iran". Dù khẳng định Mỹ vẫn sẵn sàng hành động quân sự nếu đàm phán bế tắc, tuyên bố hạ nhiệt này đã nhanh chóng tác động tích cực, khiến giá dầu thế giới quay đầu giảm mạnh. (Nguồn: vnexpress.net)



TIN QUỐC TẾ

Iran - Oman tiến gần đến thỏa thuận về kiểm soát Hormuz: Truyền thông khu vực đưa tin Iran và Oman đang tiến gần tới thỏa thuận hợp tác nhằm quản lý và kiểm soát an toàn hàng hải tại eo biển Hormuz. Theo các nguồn ngoại giao, thỏa thuận hướng tới xây dựng cơ chế phối hợp chung, quy định luồng tuyến giao thông và áp dụng tiêu chuẩn an ninh mới cho tàu thuyền quá cảnh. Động thái này được xem là bước đi chiến lược của Tehran nhằm giảm bớt sức ép quân sự từ phương Tây, đồng thời duy trì ổn định tại tuyến đường thủy huyết mạch của nguồn cung năng lượng toàn cầu. Với vai trò trung gian tích cực từ Oman, thỏa thuận được kỳ vọng sẽ xoa dịu căng thẳng khu vực và mở ra giải pháp ngoại giao hạ nhiệt xung đột. (Nguồn: vnexpress.net)

OPEC+ tăng nhẹ hạn ngạch để hoàn tất việc đảo ngược cắt giảm sản lượng năm 2023: Bảy quốc gia thành viên thuộc liên minh OPEC+ do Saudi Arabia và Nga dẫn đầu đã nhất trí nâng hạn ngạch sản lượng thêm 188.000 thùng/ngày từ tháng 9. Động thái này giúp hoàn tất trên lý thuyết việc đảo ngược đợt cắt giảm sản lượng áp đặt năm 2023 nhằm ngăn tình trạng dư cung. Dù điều chỉnh chủ yếu mang tính biểu tượng do hạn chế kỹ thuật từ nhiều thành viên, nó tạo dư địa để Saudi Arabia gia tăng nguồn cung khi căng thẳng địa chính trị tại Trung Đông hạ nhiệt. Sau tháng 9, OPEC+ dự kiến giữ nguyên hạn ngạch cho đến hết năm 2026, tiếp tục duy trì đợt cắt giảm công suất nhân rồi từ năm 2022 nhằm bảo đảm sự ổn định cho thị trường dầu mỏ toàn cầu. (Nguồn: bbw.vn)

TIN THỊ TRƯỜNG

Thị trường chứng khoán Mỹ ghi nhận một phiên giao dịch vô cùng khởi sắc khi cả ba chỉ số chủ chốt đồng loạt chìm trong sắc xanh. Cụ thể, chỉ số Dow Jones tăng 276,97 điểm, tương ứng với mức tăng 0,53%, đóng cửa ở mốc 52.485,03 điểm. Cùng chung đà tăng trưởng, S&P 500 cũng tích lũy thêm 52,09 điểm, tương đương 0,70%, chạm mức 7.489,72 điểm. Ấn tượng nhất phải kể đến chỉ số Nasdaq với sự bứt phá mạnh mẽ, tăng vọt tới 251,68 điểm, đạt mức tăng 1,00% và khép lại phiên giao dịch tại mốc 25.373,85 điểm. Sắc xanh lan tỏa đồng đều cho thấy tâm lý nhà đầu tư đang rất lạc quan, củng cố niềm tin vững chắc vào xu hướng đi lên của thị trường chung. (Nguồn: VIX tổng hợp)

Thị trường dầu mỏ thế giới ghi nhận mức giảm giá mạnh mở phiên giao dịch đầu tuần ngày 3/8 khi căng thẳng địa chính trị tại Trung Đông tạm thời hạ nhiệt. Cụ thể, giá dầu Brent chuẩn toàn cầu giảm khoảng 0,53%, đóng cửa ở mức 52.485,03 điểm. Cùng chung đà tăng trưởng, S&P 500 cũng tích lũy thêm 52,09 điểm, tương đương 0,70%, chạm mức 7.489,72 điểm. Ấn tượng nhất phải kể đến chỉ số Nasdaq với sự bứt phá mạnh mẽ, tăng vọt tới 251,68 điểm, đạt mức tăng 1,00% và khép lại phiên giao dịch tại mốc 25.373,85 điểm. Sắc xanh lan tỏa đồng đều cho thấy tâm lý nhà đầu tư đang rất lạc quan, củng cố niềm tin vững chắc vào xu hướng đi lên của thị trường chung. (Nguồn: VIX tổng hợp)

Thị trường vàng thế giới mở đầu tuần mới biến động quanh ngưỡng 4.073 USD/ounce sau áp lực chốt lời và sự phục hồi của đồng USD cùng lợi suất trái phiếu Mỹ. Giới đầu tư hiện đang hướng sự chú ý về các dữ liệu kinh tế mới của Mỹ để dự đoán chính sách tiền tệ tiếp theo từ Ngân hàng Trung ương. Tại thị trường trong nước, giá vàng duy trì trạng thái tương đối ổn định ở vùng giá cao. Cụ thể, giá vàng miếng SJC tại các thương hiệu lớn như SJC, DOJI, PNJ và BTMC niêm yết phổ biến ở mức 137,0 triệu đồng/lượng chiều mua vào và 141,0 triệu đồng/lượng chiều bán ra. Khoảng cách chênh lệch mua – bán duy trì khoảng 4,0 triệu đồng/lượng khiến tâm lý giao dịch trên thị trường trở nên khá thận trọng. (Nguồn: VIX tổng hợp)

CHỈ SỐ	ĐIỂM	+/-	+/- (%)
Dow Jones	52485.03	276.97	0.53
S&P 500	7489.72	52.09	0.70
Nasdaq	25373.85	251.68	1.00
FTSE100	10868.05	-29.22	-0.27
Euro Stoxx 50	6358.01	13.61	0.21
DAX	25629.24	17.21	0.07
Nikkei 225	64362.02	2494.59	4.03
Shanghai	3832.26	27.57	0.72
KOSPI	6595.45	1001.89	17.91

TIN TRONG NƯỚC

NHNN quay đầu bơm ròng hơn 12.000 tỷ tuần qua, lãi suất liên ngân hàng về mức thấp nhất trong 3 năm: Trong tuần từ 27/7 đến 31/7, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) đã quay đầu bơm ròng 12.323 tỷ đồng qua kênh OMO sau 3 tuần hút ròng liên tiếp. Cụ thể, NHNN cho vay cầm cố giấy tờ có giá gần 48.342 tỷ đồng với lãi suất 4,5%/năm, trong khi khối lượng đáo hạn đạt 36.019 tỷ đồng. Động thái này đưa tổng lượng lưu hành kênh OMO lên hơn 172.000 tỷ đồng. Nhờ nguồn cung ngân hạn dồi dào, lãi suất liên ngân hàng kỷ hạn qua đêm đã giảm mạnh xuống 0,75% trong phiên 30/7, chạm mức thấp nhất trong 3 năm. Bên cạnh đó, NHNN còn nâng tỷ lệ khấu trừ tiền gửi Kho bạc Nhà nước khi tính LDR từ 20% lên 50%, giúp giảm áp lực thanh khoản và cạnh tranh huy động vốn cho toàn hệ thống ngân hàng. (Nguồn: vietnambiz.vn)

PMI tháng 7/2026: Sản lượng, số lượng đơn đặt hàng mới và xuất khẩu đều tăng nhanh hơn: Chỉ số Nhà quản trị Mua hàng (PMI) ngành sản xuất Việt Nam tháng 7/2026 ghi nhận đà tăng trưởng mạnh mẽ khi sản lượng, số lượng đơn đặt hàng mới và xuất khẩu đều tăng với tốc độ nhanh hơn. Nhu cầu thị trường cải thiện rõ rệt đã thúc đẩy các doanh nghiệp mở rộng sản xuất, đẩy mạnh mua sắm nguyên vật liệu và tuyển dụng thêm lao động. Bên cạnh đó, thời gian giao hàng của nhà cung cấp tiếp tục rút ngắn, trong khi chi phí đầu vào và giá bán gia tăng ở mức vừa phải. Nhìn chung, sự bứt phá tích cực của các chỉ số thành phần trong tháng 7 phản ánh niềm tin kinh doanh gia tăng, củng cố triển vọng tăng trưởng cho ngành sản xuất những tháng cuối năm. (Nguồn: vietstock.vn)

TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

Danh mục theo dõi trung hạn

STT	Mã	Ngành	Chỉ số cơ bản				Chỉ số định giá				Giá thị trường (03/8/26)		
			% LNST Q3/25 (YoY)	% LNST Q4/25 (YoY)	Biên lợi nhuận ròng Q3/25	Biên lợi nhuận ròng Q4/25	ROE Chỉ số (TTM) Năm: 2025 (TTM)	ROA Chỉ số (TTM) Năm: 2025 (TTM)	Book Value	EPS		P/B	P/E
1	ACB	Ngân hàng	10.6%	-38.7%	51.1%	33.9%	17.6%	1.7%	18,401	3,042	1.21	7.3	22,250
2	ANV	Thủy sản	915.5%	4610.8%	14.2%	11.9%	31.6%	18.7%	13,226	3,748	1.30	4.6	17,200
3	BFC	Phân bón	14.0%	-29.9%	3.6%	2.8%	19.3%	8.6%	29,657	7,003	1.73	7.3	51,300
4	BID	Ngân hàng	16.7%	45.3%	28.8%	38.2%	18.8%	1.0%	24,726	4,342	1.56	8.9	38,650
5	BMP	VLXD	21.0%	13.2%	22.9%	20.3%	44.0%	37.4%	35,151	15,010	4.33	10.1	152,200
6	BSR	Dầu khí	175.1%	3739.7%	2.6%	8.1%	8.9%	6.0%	12,079	1,036	2.10	24.5	25,400
7	CTD	Xây dựng	217.2%	117.8%	4.0%	2.3%	8.6%	2.5%	90,563	7,540	0.69	8.2	62,100
8	CTG	Ngân hàng	63.9%	12.3%	37.8%	47.4%	21.1%	1.3%	23,129	4,488	1.37	7.1	31,650
9	CTR	Xây dựng	15.5%	8.8%	4.3%	4.1%	30.5%	7.8%	18,086	5,242	4.09	14.1	73,900
10	DCM	Phân bón	171.9%	16.6%	11.0%	10.3%	18.7%	11.7%	20,390	3,706	1.53	8.4	31,100
11	DGW	Bán lẻ	39.2%	10.3%	2.3%	2.0%	16.9%	5.5%	15,690	2,508	2.40	15.0	37,600
12	DHA	Khai thác đá	111.3%	146.3%	32.8%	18.4%	24.0%	21.7%	32,319	7,258	1.47	6.5	47,400
13	FOX	Viễn thông	26.2%	22.8%	18.4%	17.3%	31.2%	13.7%	15,202	4,719	4.37	14.1	66,500
14	FPT	Phần mềm	17.1%	19.5%	16.9%	14.8%	23.6%	11.7%	25,683	6,590	2.75	10.7	70,700
15	GAS	Dầu khí	1.3%	-32.4%	7.3%	3.2%	17.7%	13.0%	28,038	4,796	2.50	14.6	70,000
16	GEG	Điện	267.5%	676.3%	11.9%	16.3%	11.5%	4.6%	15,665	2,282	0.77	5.3	12,100
17	GMD	Dịch vụ	-3.6%	76.4%	27.7%	40.9%	11.7%	8.9%	34,842	5,162	2.20	14.88	76,800
18	HAG	Nông nghiệp	23.1%	345.5%	22.8%	50.7%	18.1%	8.6%	11,191	1,762	1.25	7.94	14,000
19	HDG	Bất động sản	85.0%	482.5%	47.2%	42.2%	9.0%	4.9%	22,644	2,570	0.72	6.36	16,350
20	HHV	Xây dựng	23.3%	58.1%	16.7%	16.7%	5.1%	1.5%	24,481	1,364	0.41	7.37	10,050
21	HPG	Thép	32.8%	38.4%	11.0%	8.4%	12.6%	6.4%	17,096	2,021	1.31	11.08	22,400
22	HT1	Xi măng	278.5%	413.6%	4.6%	4.3%	5.5%	3.5%	13,336	718	0.93	17.20	12,350
23	KBC	Bất động sản	54.8%	2477.5%	23.2%	40.3%	9.1%	3.8%	28,399	2,365	0.99	11.88	28,100
24	KDH	Bất động sản	692.5%	101.7%	47.9%	43.7%	5.2%	3.2%	18,865	1,456	0.95	12.30	17,900
25	LCG	Xây dựng	9.6%	130.2%	7.1%	4.7%	5.7%	2.2%	13,112	723	0.55	9.90	7,160
26	MCH	Thực phẩm	-18.9%	-11.1%	22.6%	22.7%	44.5%	21.6%	17,480	6,336	7.88	21.75	137,800
27	MML	Thực Phẩm	419.5%	79.6%	4.3%	6.3%	11.6%	5.0%	15,282	1,819	1.90	15.94	29,000
28	MSH	Hàng May mặc	54.2%	17.4%	12.2%	14.6%	28.7%	13.3%	19,626	5,962	1.57	5.17	30,800
29	MSN	Thực phẩm	43.4%	48.4%	8.8%	9.9%	9.6%	3.0%	29,647	4,448	2.28	15.22	67,700
30	MSR	Khai khoáng	101.5%	207.9%	0.3%	9.3%	0.1%	0.0%	11,076	10	3.34	3603.46	37,000
31	MWG	Bán lẻ	121.4%	144.9%	4.5%	4.9%	23.0%	9.1%	22,575	4,814	3.13	14.69	70,700
32	NAF	Nước trái cây	55.8%	26.3%	7.0%	7.6%	16.5%	6.7%	11,491	2,140	4.19	22.53	48,200
33	NLG	Bất động sản	679.5%	-62.1%	12.5%	29.6%	4.8%	2.5%	30,559	1,951	0.71	11.12	21,700
34	NT2	Điện	383.5%	641.4%	11.1%	21.9%	25.0%	12.6%	16,880	3,926	1.26	5.44	21,350
35	NTP	VLXD	49.9%	-6.3%	16.0%	10.8%	25.1%	14.8%	24,742	5,805	1.96	8.37	48,600
36	PLX	Dầu khí	441.0%	14.2%	0.8%	0.9%	9.2%	3.2%	22,781	2,305	1.50	14.86	34,250
37	POW	Điện	109.2%	585.3%	12.1%	7.9%	6.5%	2.8%	13,307	1,019	1.04	13.59	13,850
38	PVS	Dầu khí	73.3%	73.5%	3.5%	9.9%	11.8%	5.0%	31,694	3,722	1.08	9.22	34,300
39	QNS	Đường	-28.4%	-2.8%	14.2%	22.4%	18.6%	13.6%	28,956	5,231	1.62	8.98	47,000
40	SBT	Đường	-13.0%	-19.2%	3.7%	2.8%	6.7%	2.2%	13,938	866	1.53	24.59	21,300
41	SHB	Ngân hàng	49.8%	8.3%	40.7%	39.0%	19.1%	1.5%	14,800	2,605	0.79	4.49	11,700
42	SIP	Bất động sản	21.7%	6.3%	17.1%	17.4%	25.3%	5.0%	24,181	6,303	2.04	7.85	49,450
43	STB	Ngân hàng	31.8%	-176.5%	33.0%	-35.8%	10.3%	0.7%	31,756	3,150	2.27	22.85	72,000
44	TCB	Ngân hàng	14.2%	104.1%	46.4%	47.2%	15.4%	2.3%	25,331	3,663	1.16	8.05	29,500
45	TCM	Hàng May mặc	-21.4%	-24.2%	7.1%	5.4%	11.4%	6.7%	21,823	2,419	0.76	6.84	16,550
46	TRC	Cao su	60.4%	-68.8%	49.0%	15.2%	13.1%	11.5%	69,312	8,669	1.07	8.59	74,500
47	VCB	Ngân hàng	5.3%	0.7%	50.0%	45.0%	16.6%	1.6%	27,231	4,213	2.21	14.31	60,300
48	VGT	Hàng May mặc	56.0%	57.7%	7.1%	8.4%	9.1%	4.4%	20,090	2,666	0.54	4.09	10,900
49	VHC	Thủy sản	33.5%	-43.4%	13.1%	9.0%	14.4%	10.6%	44,495	6,465	1.20	8.28	53,500
50	VJC	Hàng không	-43.9%	43618.4%	1.9%	1.7%	10.1%	1.8%	42,005	3,589	2.95	34.57	124,100
51	VNM	Sản phẩm từ sữa	4.5%	31.7%	14.8%	16.6%	26.6%	17.4%	16,499	4,504	3.65	13.39	60,300
52	VPB	Ngân hàng	76.8%	61.1%	36.6%	36.2%	14.6%	2.2%	22,722	3,070	1.11	8.24	25,300
53	VTP	Vận tải	-20.2%	17.3%	1.7%	2.6%	24.1%	5.8%	14,519	3,348	3.43	14.88	49,800

Cập nhật giá hàng hoá

Chỉ số	Giá	+/- 15 ngày	+/- 30 ngày	+/- Định 1 tháng	+/- Đáy 1 tháng
BTC	63701.76(-1,962)	+381	-1,159	-2,735	+4,904
Giá dầu WTI	79.26(+1)	+7	+11	-13	+11
Giá gas châu Âu	58.98(-1)	+4	+14	-4	+18
Giá vàng	4028.33(-60)	+41	-149	-163	+52
Giá đồng	6.33(0)	+0	+0	-0	+0
Giá đường	14.55(+0)	-0	+1	-1	+1
Giá phân Ure	435(-3)	+5	+61	-17	+76
Giá thép	3049(-38)	-98	-123	-82	+96
Giá quặng sắt (62%Fe)	98.3(-0)	-0	-3	-2	+0
Giá than	130.25(-0)	+5	-10	-14	+3
Giá đậu tương	1212(-5)	-25	+56	-35	+103
Giá ngô	458.5(-5)	-0	+29	-6	+57
Giá nhựa Polyvinyl	4504(+33)	-12	+1	-140	+165
Giá cước vận tải khô BDI	2664(+59)	-228	+48	-296	+174
Giá cước vận tải container (Drewry)	4374(0)	-384	+286	-265	+405
DXY	101.39(-0)	-1	-1	-0	+2
Giá cao su	218(+3)	+2	-10	-9	+9
Phốt pho vàng	26829.33(0)	+1,400	-5,533	-6,333	+667
Ure(Sunsir)	1767.5(0)	-41	-81	-71	+10
H2SO4	2092.5(0)	-20	-25	-75	0
HRC(Sunsir)	3294(-12)	-38	-102	-64	+38
Iron Ore (Sunsir)	709.22(-4)	-25	-31	-18	+14
Cao su thiên nhiên (Sunsir)	16750(+92)	-367	-1,258	-992	+358
PVC(Sunsir)	4428(+7)	-58	-23	-157	+163
Rebar	3068.5(-3)	-49	-123	-92	+32
Cautic soda	643(0)	0	-27	-27	0

Khuyến cáo sử dụng

Báo cáo phân tích được lập và phát hành bởi Công ty cổ phần Chứng khoán VIX ("VIX"). Báo cáo này không nhằm phát hành rộng rãi ra công chúng và chỉ mang tính chất cung cấp thông tin cho một số đối tượng nhất định, cũng như không được phép sao chép hoặc phân phối lại cho bất kỳ bên thứ ba nào khác. Tất cả những cá nhân, tổ chức nắm giữ báo cáo này đều phải tuân thủ những điều trên.

Báo cáo này không phải là một lời kêu gọi, đề nghị, mời chào mua hoặc bán bất kỳ mã chứng khoán nào. Các thông tin trong báo cáo nghiên cứu được chuẩn bị từ các thông tin công bố công khai, dữ liệu phát triển nội bộ và các nguồn khác được cho là đáng tin cậy, nhưng chưa được kiểm chứng độc lập bởi VIX và VIX sẽ không đại diện hoặc đảm bảo đối với tính chính xác, đúng đắn và đầy đủ của những thông tin này.

Toàn bộ những đánh giá, quan điểm và khuyến nghị đưa ra trong báo cáo có thể được thay đổi mà không báo trước. VIX không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi hoặc bổ sung bản báo cáo cũng như không có nghĩa vụ thông báo cho tổ chức, cá nhân nhận được bản báo cáo này trong trường hợp các đánh giá, quan điểm hay khuyến nghị được đưa ra có sự thay đổi hoặc trở nên không còn chính xác.

Các mã chứng khoán trong bản báo cáo có thể không phù hợp với tất cả các nhà đầu tư, và nội dung của bản báo cáo không đề cập đến các nhu cầu đầu tư, mục tiêu và điều kiện tài chính của bất kỳ nhà đầu tư cụ thể nào. Trước khi thực hiện đầu tư bất kỳ mã chứng khoán nào nêu trong báo cáo này, nhà đầu tư nên liên hệ với những chuyên gia tư vấn đầu tư của họ để thảo luận về trường hợp cụ thể của mình.